

Số: /UBND-VP

Bảo Lâm, ngày 24 tháng 5 năm 2023

V/v báo cáo một số khó khăn,
vướng mắc trong thực hiện các
Chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Sở Lao động - Thương binh và xã hội;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 1475/VP-TH, ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc tổ chức Hội nghị để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm báo cáo thêm một số khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. Chương trình MTQG phát triển KT- XH vùng ĐBDTTS & MN

1. Khó khăn, vướng mắc

1.1. Khó khăn, vướng mắc do hệ thống văn bản trung ương

Thời gian qua, để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi các bộ ngành Trung ương đã ban hành rất nhiều văn bản, Quyết định, Thông tư hướng dẫn triển khai, thực hiện. Tuy nhiên, có một số văn bản Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành còn mang tính chung chung, chưa cụ thể hoá được nội dung hỗ trợ, định mức, hỗ trợ, nội dung quy trình thực hiện, do đó các cấp, các ngành ở địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện không tránh khỏi những khó khăn, vướng mắc, cụ thể như:

- Cho đến nay Bộ Thông tin và truyền thông chưa ban hành văn bản thực hiện đối với Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10, ứng dụng CNTT hỗ trợ phát triển KTXH và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thông tư số 02/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc Hướng dẫn thực hiện một số nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần thuộc chương trình, còn nhiều nội dung chưa rõ ràng. Chưa hướng dẫn quy trình, phương thức thực hiện đối với nội dung hỗ trợ chuyên đổi nghề. Chưa quy định cụ thể về quy trình thực hiện dự án liên kết theo chuỗi giá trị (đặc biệt là trình tự thực hiện từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc dự án).

- Hiện nay một số văn bản của UBND tỉnh mới đang dự thảo, chưa hoàn thiện như: Quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế mẫu, thiết điển hình áp dụng cho cơ chế đặc thù theo ND 27/2022/ND-CP.

1.2. Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện ở cấp huyện

- Đối với việc thực hiện dự án 3 về phát triển nông, lâm nghiệp bền vững phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị, hiện nay, huyện Bảo Lâm đang triển khai chủ yếu thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện sản xuất theo chuỗi giá trị cũng gặp không ít khó khăn khi trên địa bàn một số xã chưa có các doanh nghiệp, HTX để thực hiện liên kết hoặc có thì trình độ, năng lực thực hiện dự án của một số xã này còn hạn chế nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ triển khai.

- Đối với Tiểu dự án 3 - Dự 5 thuộc Chương trình năm 2023 vốn giao 2.536 triệu đồng và Dự án 8 thuộc Chương trình 2023 là 636 triệu đồng, đối tượng không đảm bảo theo thực tế giao.

1.3. Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện ở cấp xã

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp, hiện nay các xã còn lúng túng trong việc lựa chọn danh mục dự án để thực hiện trên địa bàn.

- Việc phân cấp cho UBND cấp xã làm chủ đầu tư một số dự án trong những năm đầu triển khai còn gặp khó khăn, do năng lực cán bộ của một số xã còn hạn chế, không thực hiện được các bước lập, thẩm định để quyết định phê duyệt dự án. Các công trình đường GTNT giao cho xã làm chủ đầu tư hầu hết các xã phải nhờ các phòng ban chuyên môn của huyện giúp lập và thẩm định. Một số chính quyền cấp xã chưa chủ động trong việc triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, còn trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của các phòng ban cấp huyện; chưa quan tâm đến việc tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia đóng góp để triển khai Chương trình, dự án...

2. Kiến nghị, đề xuất:

1.1. Đối cấp Trung ương

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh sớm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện một số dự án, tiểu dự án như: Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 10.

- Ủy ban Dân tộc Hướng dẫn thực hiện một số nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần thuộc chương trình, còn nhiều nội dung chưa rõ ràng. Hướng dẫn quy trình, phương thức thực hiện đối với nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề. Hướng dẫn quy định cụ thể về quy trình thực hiện dự án liên kết theo chuỗi giá trị (đặc biệt là trình tự thực hiện từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc dự án).

1.2. Đối với cấp Tỉnh

- UBND huyện Bảo Lâm kính đề nghị UBND tỉnh, Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng xem xét, quyết định điều chỉnh vốn năm 2023 (Theo Tờ trình số 433/UBND-DT ngày 13/3/2022 của UBND huyện Bảo Lâm về việc đề xuất điều chỉnh kinh phí NSTW thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN năm 2023).

II. CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

1. Về định mức kinh phí thực hiện Dự án HTPTSX cộng đồng

Đề nghị điều chỉnh định mức kinh phí thực hiện 01 Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 4, Nghị quyết 62/2022/NQ-HĐND từ không quá 500 triệu đồng/dự án tăng lên thành không quá 1.000 triệu đồng/dự án.

2. Khó khăn, vướng mắc về thực hiện Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Các hộ được hỗ trợ nhà ở đại đa số là hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn, không có nguồn kinh phí đối ứng nên trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện xây dựng gặp nhiều khó khăn trong việc chuẩn bị vật liệu, san gạt mặt bằng, kinh phí chi trả công thợ xây lắp đa số các hộ gia đình đều chông chờ vào nguồn kinh phí nhà nước cấp.

- Qua rà soát của các xã, thị trấn có hơn **238** hộ gia đình đã được hỗ trợ từ các Chương trình khác như (Chương trình 134, Chương trình 167, ...) nhưng vẫn thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn về nhà ở và đã được đưa vào Đề án xoá nhà tạm, nhà dột nát theo nguồn vốn của Quyết định 90/QĐ-TTg và đã nhận tiền hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là 34 hộ, với tổng kinh phí đã chi trả là 1.198 triệu đồng.

- Đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được hỗ trợ theo Nghị quyết 56/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, với mức hỗ trợ các hộ xây mới là 40 triệu đồng/nhà, tuy nhiên khi triển khai thực hiện trong năm 2022, các hộ nghèo, hộ cận nghèo lại được hỗ trợ với mức hỗ trợ xây mới là 44 triệu đồng/nhà theo Nghị quyết số 64/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh (*chênh lệch 4 triệu đồng/nhà*) nên gây thắc mắc trong nhân dân.

*** Kiến nghị, đề xuất:**

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí bổ sung (4 triệu đồng/nhà xây mới) cho các hộ nghèo, cận nghèo đã được hỗ trợ 40 triệu đồng/nhà xây mới theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ xem xét cho các hộ đã được hỗ trợ từ các chương trình khác (Chương trình 134, 167...) từ những năm trước đó được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 90/QĐ-TTg vì nhiều hộ gia đình mặc dù được hỗ trợ từ chương trình 134, 167 nhưng thời gian đã cách đây hơn 10 năm, hiện nay vẫn thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn và nhà ở đã xuống cấp, hư hỏng nặng cần được hỗ trợ xây dựng nhà ở để ổn định cuộc sống.

III. KHÓ KHĂN VỀ NGUỒN CUNG CẤP VẬT LIỆU XÂY DỰNG THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Hiện nay, nhu cầu sử dụng vật liệu tại chỗ để thực hiện các công trình thuộc chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Bảo Lâm ước tính khoảng 16.234 m³ đá, 9.916 m³ cát để thực hiện xây dựng các công trình trên địa bàn.

Tuy nhiên, trên địa bàn huyện hiện nay không có mỏ đá nào đang hoạt động (*01 mỏ đá Vĩnh Phong đang trong thời gian xin cấp phép khai thác*), các mỏ cát không có mỏ nào được cấp phép khai thác. Từ năm 2020, đến nay toàn bộ vật liệu cát xây dựng chủ yếu là lấy tại Thành phố Hà Giang, cách trung tâm huyện 85 km làm giá vật liệu cát tăng cao, giá vật liệu cát khi tính chi phí vận chuyển đến chân các công trình trên địa bàn khoảng 700.000-800.000/1m³ đối với các xã gần trung tâm thị trấn, đối với các xã xa như Đức Hạnh, Nam Cao giá lên đến 1.000.000 - 1.200.000 đồng/1m³.

Qua nắm tình hình vừa qua một số doanh nghiệp, đơn vị thi công xây dựng đã chủ động ký hợp đồng mua vật liệu xây dựng: đá và cát sỏi với doanh nghiệp bên tỉnh Hà Giang, tuy nhiên do vật liệu xây dựng bên Hà Giang nguồn cung cấp vật liệu xây dựng ít và vật liệu xây dựng ưu tiên cung ứng cho nội bộ tỉnh Hà Giang trước, nên doanh nghiệp bên tỉnh Hà Giang không thực hiện hợp đồng mua bán cung cấp vật liệu xây dựng theo hợp đồng, dẫn đến đơn vị thi công xây dựng huyện Bảo Lâm không có vật liệu để xây dựng công trình theo kế hoạch....

Từ thực trạng trên, Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm có một số ý kiến báo cáo, trao đổi và đề xuất với các cơ quan chức năng của tỉnh như sau:

1. Đối với các Mỏ đá đã thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

1.1. Mỏ đá Vĩnh Phong (Công ty TNHH Hiệp Thành Cao Bằng):

Đã thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ năm 2021. Hiện nay, Chủ đầu tư đang thực hiện bước lập Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ đá Vĩnh Phong, xã Vĩnh Phong, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Hiện đang trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định. Trình UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư dự án.

Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Chủ đầu tư tiến hành lập và trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật của dự án, Báo cáo Đánh giá tác động môi trường trình các cơ quan chuyên môn thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, sẽ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản tại Mỏ đá Vĩnh Phong theo quy định và đơn vị sẽ tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản theo giấy phép khai thác được UBND tỉnh cấp.

Vậy để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, sớm đưa Mỏ đá vào hoạt động khai thác. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm đề nghị UBND tỉnh, các sở Kế

hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở ngành liên quan đẩy nhanh thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp Giấy phép khai thác tại mỏ đá Vĩnh Phong để đảm bảo chủ động nguồn cung ứng vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện Bảo Lâm.

1.2. Mỏ đá Bó Nặm – Nà Mo, Khu I, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Công ty TNHH Sản xuất VLXD Đức Toàn):

Đã thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ năm 2021. Hiện nay, Chủ đầu tư đang thực hiện thủ tục liên quan đến đất đai (Đăng ký danh mục dự án chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ đất rừng đặc dụng Nghị quyết HĐND tỉnh thông qua, trình đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Bảo Lâm). Tuy nhiên quá trình thực hiện có vướng mắc về chỉ tiêu sử dụng đất của dự án. Cụ thể:

Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030: Khu vực Mỏ Bó Nặm – Nà Mo được quy hoạch với diện tích 2,0 ha khu vực khai thác. Loại đất quy hoạch là đất sản xuất vật liệu xây dựng.

Nhu cầu sử dụng đất của Dự án là 3,49 ha. Trong đó: Khu vực khai thác: 2,0 ha (đã có trong quy hoạch); Khu vực phụ trợ: 1,49 ha (Chưa có trong quy hoạch). Vì vậy khi đăng ký danh mục dự án trình HĐND tỉnh thông qua có vướng mắc.

Vừa qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn thực hiện thủ tục đất đai tại Công văn số 1400/STNTM-QLĐĐ ngày 18/5/2023. Ủy ban nhân dân huyện đang triển khai thực hiện đăng ký danh mục dự án trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết tại kỳ họp thường kỳ giữa năm 2023.

Đề nghị các sở ngành, UBND tỉnh tiếp nhận, sớm thẩm định, trình UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh thông qua. Đề UBND huyện, Chủ đầu tư thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định, trình tự của pháp luật để sớm đưa Mỏ đá Bó Nặm - Nà Mo vào hoạt động khai thác đảm bảo chủ động nguồn cung ứng vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện.

1.3. Việc thực hiện Đề án chính sách khai thác VLXD tại chỗ sử dụng cho công trình, dự án thuộc Chương trình MTQG:

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án về chính sách khai thác vật liệu xây dựng tại chỗ sử dụng cho công trình dự án thuộc chương trình MTQG giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Công văn số 725/STNMT-TNN&KS ngày 24/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai Đề án về chính sách khai thác vật liệu tại chỗ sử dụng cho công trình dự án thuộc chương trình MTQG giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Công văn số 944/STNMT-TNN&KS ngày 17/4/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về giải quyết những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện

Đề án về chính sách khai thác VLXD tại chỗ sử dụng cho công trình, dự án thuộc chương trình MTQG trên địa bàn.

Từ những văn bản hướng dẫn nêu trên, thì việc thực hiện khai thác VLXD tại chỗ theo Quyết định 211/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh chỉ áp dụng đối với những khu vực khai thác phải nằm trong phạm vi thi công các dự, công trình mà sản phẩm chỉ phục vụ cho chính công trình đó, không được sử dụng cho các công trình khác (Nội dung này đã được quy định tại Khoản 2, Điều 64, luật Khoáng sản năm 2010).

Tuy nhiên, khi triển khai thi công các công trình, dự án trên địa bàn huyện, có một số công trình không có khối lượng khoáng sản VLXD (đá, cát) có thể thu hồi để phục vụ công trình đó. Vẫn phải mua vật liệu tại những khu vực cách xa công trình, dẫn đến giá thành VLXD tăng cao do chi phí, cự ly vận chuyển lớn.

Vậy, Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ chế đặc thù riêng đối với huyện Bảo Lâm trong việc khai thác vật liệu xây dựng tại chỗ. Để UBND huyện đăng ký khai thác VLXD (đá, cát, sỏi) ngoài phạm vi của công trình, dự án. Sản phẩm khai thác được có thể cung ứng cho tất cả các công trình trên địa bàn huyện. Cụ thể, UBND huyện đề xuất một số vị trí khai thác VLXD như sau:

1.3.1. Các vị trí dự kiến đăng ký khai thác đá:

- Điểm đá xóm Tổng Phườn, xã Nam Quang: Khai thác phục vụ các công trình trên địa bàn xã Nam Quang, Nam Cao (Đã được UBND tỉnh chấp thuận đăng ký khai thác năm 2020).

- Điểm đá Khu I, Nà Tăng, thị trấn Pác Miầu: Khai thác phục vụ các công trình trên địa bàn xã Mông Ân, xã Thái Học, thị trấn Pác Miầu, Vĩnh Quang, Yên Thổ, Thái Sơn.

1.3.2. Các vị trí dự kiến đăng ký khai thác cát, sỏi:

- Lòng sông Gâm đoạn xã Nam Quang, thị trấn Pác Miầu: Khai thác phục vụ công trình trên địa bàn xã Nam Quang, Nam Cao, Vĩnh Phong.

- Lòng suối Khu I, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm: Khai thác phục vụ các xã: Mông Ân, thị trấn Pác Miầu

- Lòng sông Gâm xóm Pác Pha, Bản Báng, Tổng Ấc, xã Lý Bôn: Phục vụ các công trình trên địa bàn xã Lý Bôn, Vĩnh Quang, Đức Hạnh.

- Suối Pác Nhúng, xã Thái Học: Phục vụ các công trình trên địa bàn xã Thái Học, Thái Sơn, Yên Thổ.

- Suối Thạch Lâm, Quảng Lâm: Phục vụ các công trình trên địa bàn xã Quảng Lâm, Thạch Lâm.

1.4. Để đáp ứng và đảm bảo nguồn cung cấp vật liệu xây dựng đá, cát, sỏi xây dựng thực hiện các công trình, dự án thuộc chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025 đạt được tiến độ thời gian, tiết kiệm được tổng mức đầu tư dự án. Ủy

ban nhân dân huyện Bảo Lâm đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể thêm riêng đối với huyện Bảo Lâm (có cơ chế, chính sách đặc thù) về khai thác sử dụng vật liệu tại chỗ sử dụng cho các công trình, dự án thuộc Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025.

Trên đây là một số nội dung tồn tại, vướng mắc của UBND huyện Bảo Lâm trong quá trình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm kính đề nghị UBND tỉnh, các Sở ngành liên quan xem xét, giúp đỡ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mã Gia Hãnh